

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----------|---|--|-----------|
| I | Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng | | |
| 1.1 | 1.1. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. | Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu theo Chương V của E-HSMT. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| 1.2 | 1.2. Đối với các vật tư, thiết bị chính (cát các loại, đá các loại, xi măng, gạch xây, gạch ốp lát, dung dịch chống thấm, sơn bả, tôn, thép các loại, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện, dây điện, cửa, vách nhôm kính, tấm aluminium, tấm thạch cao, trần nhựa) và một số loại khác phù hợp với gói thầu | Có đầy đủ hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| 1.3 | Đối với thiết bị điều hòa không khí | - Có cam kết cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. - Có kèm theo bảng thông số kỹ thuật chi tiết (file scan, file excel) nêu rõ thông số kỹ thuật của hàng hóa, mã hiệu, hãng, nước, xuất xứ, thông số bảo hành. - Có cam kết toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100%, thỏa mãn với tiêu chuẩn Việt Nam và đăng ký chất lượng của nhà sản xuất - Có Cataloge hoặc hình ảnh kèm theo của thiết bị. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| II | Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công | | |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|---|-----------|
| 2.1 | Hiểu biết và nhận thức của Nhà thầu đối với dự án và hiện trường thi công: | <ul style="list-style-type: none"> + Giới thiệu thông tin về dự án: Tên công trình, tên gói thầu, địa điểm công trình. + Nêu hiện trạng công trình, nội dung công việc triển khai của, các hạng mục; + Đánh giá về điều kiện thi công bao gồm thuận lợi và khó khăn trong quá trình thi công. | Đạt |
| | | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 2.2 | Hệ thống tổ chức | <ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường trong đó có các bộ phận: Công ty, Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật, cán bộ hồ sơ, cán bộ an toàn, các tổ đội thi công, bộ phận quản lý chất lượng, vật tư, thiết bị... - Thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức công trường rõ ràng, chi tiết, hợp lý, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng vị trí; - Nêu rõ cách thức hoạt động của các bộ phận trong sơ đồ tổ chức, mối quan hệ giữa giữa công ty và chỉ huy trưởng, mối quan hệ nhà thầu với chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn, các bộ phận với nhau. | Đạt |
| | | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 2.3 | Biện pháp phân chia giai đoạn thi công công trình, hợp lý (Trong quá trình thi công công trình vẫn phải đảm bảo các hoạt động của cơ quan Chủ đầu tư) | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu đề xuất phân chia các các giai đoạn triển khai thi công, trong đó nêu rõ lý do phân chia giai đoạn đó và phù hợp với các hoạt động của các cơ quan, thuyết minh nêu rõ thời gian thi công cho các giai đoạn, số lượng công nhân bố trí thi công của các giai đoạn; - Có lưu đồ thể hiện trình tự triển khai các giai đoạn và trong đó thể hiện trình tự các công việc triển khai trong giai đoạn (Các công việc triển khai của các giai đó phải rõ ràng, đầy đủ và đúng với hồ sơ thiết kế); | Đạt |
| | | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 2.4 | Tổ chức mặt bằng tổng thể công trường phù hợp với mặt | <ul style="list-style-type: none"> ● Phân thuyết minh: - Nêu các tiêu chuẩn áp dụng; | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|------------|--|---|-----------|
| | bảng hiện trạng công trình: | <p>- Có đầy đủ thuyết minh tính toán, kích thước, giải pháp bố trí, hoạt động của các hạng mục công trình tạm trên tổng mặt bằng công trường: Văn phòng làm việc của ban chỉ huy công trường, nhà để xe, lán trại công nhân, kho chứa, bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, nước, thoát nước, PCCC, giao thông, liên lạc, phương án xử lý phế thải, hoàn trả mặt bằng sau khi bàn giao công trình.</p> <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>- Bản vẽ tổng mặt bằng thi công tổng thể phải thể hiện đầy đủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Số hiệu bản vẽ: TMB/01; + Tên bản vẽ: Tổng mặt bằng thi công công trình; + Định vị vị trí công trình thi công; + Định vị, kích thước, ký hiệu của các công trình tạm; + Vị trí kho, bãi tập kết vật tư, vật liệu; phế thải; + Bố trí thiết bị thi công; + Cấp điện, chiếu sáng; + Cấp, thoát nước phục vụ thi công; + Bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, PCCC, giao thông. | |
| 2.5 | Biện pháp huy động vật tư, thiết bị trong thời gian thi công | Có biện pháp huy động vật tư, thiết bị trong thời gian thi công rõ ràng, chi tiết, hợp lý. | Đạt |
| | | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| III | Biện pháp thi công chi tiết | | |
| 3.1 | Công tác chuẩn bị mặt bằng thi công | Thuyết minh các nội dung trong công tác chuẩn bị khởi công: Thủ tục khởi công, Công tác chuẩn bị mặt bằng khởi công bao gồm, điện nước phục vụ thi công, cung cấp vật tư, thiết bị, thủ tục pháp lý trước thi công và công tác hoàn trả mặt bằng sau khi bàn giao công trình. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu | Không đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|---|-----|
| | | cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình. | |
| 3.2 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công sơn tường trong và ngoài nhà | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau:</p> <p>1. Thuyết minh biện pháp vệ sinh, cạo bỏ sơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh trình tự các bước triển khai thi công, yêu cầu về kỹ thuật; - Biện pháp đảm bảo chất lượng trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>2. Sơn tường trong nhà, ngoài nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công sơn tường</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- ST-01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công sơn tường <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt đứng chi tiết thi công sơn tường phù hợp với hồ sơ thiết kế; + Bản vẽ mặt bằng sơn tường các tầng. + Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|---|-----------|
| | | <p>và yêu cầu về kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.3 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công cải tạo sảnh | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thuyết minh biện pháp tháo dỡ trần Alumium cũ <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh trình tự các bước triển khai thi công, yêu cầu về kỹ thuật; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 2. Thuyết minh biện pháp thi công ốp alumilium mái sảnh <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 3. Thuyết minh biện pháp thi công ốp, lát đá: <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh các tiêu chuẩn áp dụng; - Thuyết minh các yêu cầu kỹ thuật khi thi công ốp, lát đá phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công; - Biện pháp đảm bảo chất lượng, biện pháp kiểm tra bề sau khi thi công; - Tính toán số lượng công nhân và | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|--|
| | | <p>thời gian thi công cho công tác.</p> <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công tháo dỡ trần</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- S-01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công tháo dỡ trần sảnh</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng tháo dỡ trần cũ + Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công ốp trần alumilium</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- S-02 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công ốp alumilium sảnh</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng , mặt cắt mái sảnh alumilium + Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|--|---|-----------|
| | | <p>đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác.</p> <p>+ Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công</p> <p>3. Bản vẽ thi công ốp, lát đá</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- MT01-13 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công ốp, lát đá</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <p>+ Bản vẽ mặt bằng thi công lát nền phù hợp với hồ sơ thiết kế; Biện pháp thi công thể hiện được tổng thể mặt bằng thi công, hướng thi công, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, kích thước, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lắp dựng, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lát nền; vị trí viên định vị, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật.</p> <p>+ Vị trí tập kết tạm vật tư trong quá trình thi công;</p> <p>+ Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác.</p> <p>+ Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công</p> | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.4 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công sàn nhà | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau:</p> <p>1. Thuyết minh biện pháp phá dỡ nền gạch lát các tầng .</p> <p>- Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng</p> | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|---|
| | | <p>cho công tác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh trình tự các bước triển khai thi công, yêu cầu về kỹ thuật; - Biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>2. Thuyết minh biện pháp thi công lát nền các tầng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công phá dỡ nền các tầng 1, 2, 3,4 Số hiệu Bản vẽ: TC- LN-01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ) - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công tháo dỡ nền nhà tầng 1 – 4. Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng phá dỡ nền các tầng. + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công lát nền các tầng 1-4.</p> |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|--|--|-----------|
| | | <p>Số hiệu Bản vẽ: TC-LN-02 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ) - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công lát nền Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau: + Bản vẽ mặt bằng thi công lát nền các tầng phù hợp với hồ sơ thiết kế; + Biện pháp thi công thể hiện được tổng thể mặt bằng thi công, hướng thi công, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, kích thước, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lắp dựng, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lát nền; vị trí viên định vị, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Vị trí tập kết tạm vật tư trong quá trình thi công; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công.</p> | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.5 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công trần thạch cao, trần nhựa | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau: 1.Thuyết minh biện pháp tháo dỡ trần thạch cao cũ. - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh trình tự các bước triển khai thi công, yêu cầu về kỹ thuật; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 2. Thuyết minh biện pháp thi công trần thạch cao - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác;</p> | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|--|
| | | <p>- Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành;</p> <p>- Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác;</p> <p>- Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác.</p> <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công tháo dỡ trần thạch cao</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- TC-01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công tháo dỡ trần thạch cao</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <p>+ Bản vẽ mặt bằng tháo dỡ trần cũ</p> <p>+ Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi</p> <p>+ Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật.</p> <p>+ Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác.</p> <p>+ Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công</p> <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công trần thạch cao</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- TC-02 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công trần thạch cao các tầng 1-4</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <p>+ Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt thi công trần thạch cao các tầng 1-4</p> <p>+ Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi</p> |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|--|-----------|
| | | + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.6 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công cải tạo khu vệ sinh chung và trong phòng làm việc. | Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau: 1. Thuyết minh biện pháp tháo dỡ thiết bị vệ sinh. - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh trình tự các bước triển khai thi công, yêu cầu về kỹ thuật; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 2. Thuyết minh biện pháp thi công chống thấm nền nhà vệ sinh - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 3. Thuyết minh biện pháp thi công lắp đặt đường ống cấp, thoát nước nhà vệ sinh - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|---|
| | | <p>phù hợp quy định hiện hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp Kiểm tra, nghiệm thu, Thí nghiệm – Vận hành hệ thống ống. - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>4. Thuyết minh biện pháp thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Kiểm tra, nghiệm thu, Vận hành sử dụng hệ thống ống và thiết bị; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công tháo dỡ thiết bị vệ sinh, cửa, trần, phá dỡ tường, gạch ốp lát tầng 1-4 Số hiệu Bản vẽ: TC- NVS-01... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công tháo dỡ thiết bị vệ sinh, cửa, trần, phá dỡ tường, gạch ốp lát. <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng phá dỡ tháo dỡ thiết bị vệ sinh, cửa, trần, phá dỡ tường, gạch ốp lát. + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|---|
| | | <p>bảng tiến độ thi công</p> <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công lát nền vệ sinh các tầng 1-4. Số hiệu Bản vẽ: TC-NVS-02 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ) - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công lát nền Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau: + Bản vẽ mặt bằng thi công lát nền các tầng phù hợp với hồ sơ thiết kế; + Biện pháp thi công thể hiện được tổng thể mặt bằng thi công, hướng thi công, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, kích thước, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lắp dựng, vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công lát nền; vị trí viên định vị, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Vị trí tập kết tạm vật tư trong quá trình thi công; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công.</p> <p>3. Bản vẽ biện pháp thi công đường ống cấp, thoát nước, lắp đặt thiết bị nhà vệ sinh Số hiệu Bản vẽ: TC- NVS-03... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ) - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công đường ống cấp, thoát nước, lắp đặt thiết bị nhà vệ sinh. Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau: + Bản vẽ mặt bằng thi công đường ống cấp, thoát nước, lắp đặt thiết bị</p> |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|---|-----------|
| | | <p>nhà vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công; <p>4. Bản vẽ biện pháp thi công trần thạch cao</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- NVS-04 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công trần thạch cao các tầng 1-4</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt thi công trần thạch cao các tầng 1-5 + Bản vẽ biện pháp lắp dựng giáo, biện pháp che chắn bụi + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.7 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật | Thuyết minh biện pháp thi công chi | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|--|
| | thi công cửa đi, cửa sổ, vách kính | <p>tiết từng công việc sau:</p> <p>1. Lắp dựng cửa đi, cửa sổ, vách kính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. <p>● Phần bản vẽ:</p> <p>1. Mặt bằng, mặt đứng thi công thể hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số hiệu Bản vẽ: TC-CVK-01; - Tên bản vẽ: Mặt bằng thi công. <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ phải phù hợp với hiện trạng. + Thể hiện mặt bằng bố trí tập kết thiết bị máy móc, vật liệu; + Thể hiện vị trí chi tiết các công việc thi công trong tầng; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí tập kết phế thải tạm, kho bãi tạm vật tư, các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công tháo dỡ cửa, vách kính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số hiệu Bản vẽ: TC-CVK-02... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ); - Tên bản vẽ: Biện pháp thi công tháo dỡ cửa, vách kính. <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ phải phù hợp với hiện trạng của tầng; + Quy trình các bước thi công; + Hướng thi công tháo dỡ; + Biện pháp thi công cho công tác; + Mặt bằng bố trí giáo thi công; + Kích thước, vị trí cụ thể của toàn |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|--|--|-----------|
| | | <p>bộ các vị trí thi công tháo dỡ; + Vị trí tập kết tạm của tháo dỡ; + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. 3. Bản vẽ biện pháp thi công lắp dựng cửa kính, vách kính + Số hiệu Bản vẽ: TC-CVK-03... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ); + Tên bản vẽ: Biện pháp thi công lắp dựng cửa kính, vách kính. Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau: + Bản vẽ phải phù hợp với hiện trạng của tầng; + Biện pháp thi công chi tiết cho từng cho công tác; + Quy trình các bước thi công; + Vị trí cụ thể của toàn bộ các vị trí thi công; + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công.</p> | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.8 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công cải tạo tường rào | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau: 1.Thuyết minh vệ sinh, cạo sơn - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. Phần bản vẽ: 1. Bản vẽ tổng mặt bằng thi công hạng mục cổng, hàng rào Số hiệu Bản vẽ: TC-TR01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng |
|-----|---|---|
| | | <p>- Tên bản vẽ: Mặt bằng biện pháp thi công hàng rào.</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ phải phù hợp với tổng mặt bằng thi công, toàn bộ các vị trí các thi công của hạng mục phù hợp với hồ sơ thiết kế; + Thể hiện mặt bằng bố trí tập kết thiết bị máy móc, vật liệu; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí tập kết phế thải tạm, kho bãi tạm vật tư, các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác; + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. <p>2. Bản vẽ biện pháp thi công phá dỡ lớp vữa trát tường</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC-TR-02 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Mặt bằng thi công vệ sinh, cạo sơn tường</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ phải phù hợp với tổng mặt bằng thi công, toàn bộ các vị trí các thi công của hạng mục, các bước thi công của hạng mục, biện pháp, thiết bị sử dụng cho công tác; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí tập kết phế thải tạm, kho bãi tạm vật tư, các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. <p>3. Bản vẽ biện pháp thi công sơn tường rào</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC-TR-03 ... (... là</p> |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|--|-----------|
| | | <p>a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ) - Tên bản vẽ: Mặt bằng thi công sơn tường Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau: + Bản vẽ phải phù hợp với tổng mặt bằng thi công, toàn bộ các vị trí các thi công của hạng mục, các bước thi công của hạng mục, biện pháp, thiết bị sử dụng cho công tác; + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí tập kết phế thải tạm, kho bãi tạm vật tư, các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công.</p> | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 3.9 | Biện pháp tổ chức và kỹ thuật thi công cải tạo sửa chữa phần điện | <p>Thuyết minh biện pháp thi công chi tiết từng công việc sau: 1.Thuyết minh tháo dỡ quạt trần,mặt lạnh điều hòa, bóng đèn... - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác. 2.Thuyết minh thi công lắp đặt điện chiếu sáng, - Thuyết minh tiêu chuẩn áp dụng cho công tác; - Thuyết minh yêu cầu kỹ thuật, các bước triển khai thi công công tác phù hợp quy định hiện hành; - Biện pháp đảm bảo an toàn, trong quá trình thi công cho công tác - Tính toán số lượng công nhân và thời gian thi công cho công tác</p> | |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----------|--|---|-----------|
| | | <p>Phân bản vẽ:</p> <p>1. Bản vẽ biện pháp thi công lắp đặt chiếu sáng, ổ cắm, công tắc, tủ điện</p> <p>Số hiệu Bản vẽ: TC- Đ01 ... (... là a,b,c... nếu số lượng nhiều bản vẽ)</p> <p>- Tên bản vẽ: Biện pháp thi công lắp đặt chiếu sáng các tầng trệt đến tầng mái</p> <p>Nội dung bản vẽ thể hiện đầy đủ các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bản vẽ mặt bằng biện pháp thi công lắp đặt đường ống, dây dẫn, đèn chiếu sáng phù hợp với hồ sơ thiết kế; + Biện pháp thi công thể hiện được hướng thi công, kích thước, trình tự thi công, kỹ thuật thi công, biện pháp thi công phù hợp với thiết kế và yêu cầu về kỹ thuật. + Trên các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, giao thông đi lại, biện pháp phân chia với các khu vực khác. + Trên bản vẽ phải thể hiện số lượng nhân lực bố trí thi công phù hợp với khối lượng công việc và phù hợp với bảng tiến độ thi công. | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi với hiện trạng công trình | Không đạt |
| IV | Tiến độ thi công: | | |
| 1 | Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 35 ngày kể từ ngày khởi công, bàn giao mặt bằng. | Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 35 ngày. | Đạt |
| | | Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 35 ngày. | Không đạt |
| 2 | Sự hợp lý của biểu đồ tổng tiến độ, nhân lực | Có biểu đồ tiến độ thi công và nhân lực hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT | Đạt |
| | | Không có biểu đồ tiến độ thi công và nhân lực hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng | Không đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|----------|---|---|-----------|
| | | các yêu cầu của E-HSMT | |
| 3 | Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có yếu tố khách quan (thiên tai, mất điện, mất nước, ảnh hưởng bởi các quy định của địa phương ...). | Có Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có yếu tố khách quan hợp lý, khả thi và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT | Đạt |
| | | Không có Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có yếu tố khách quan hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT | Không đạt |
| V | Biện pháp bảo đảm chất lượng | | |
| 5.1 | Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm được áp dụng cho công tác thi công và nghiệm thu: | Có bản liệt kê danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm được áp dụng cho công tác thi công và nghiệm thu phù hợp với yêu cầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.2 | Sơ đồ quản lý chất lượng | Có sơ đồ và thuyết minh quản lý chất lượng đầy đủ, chi tiết, trong đó thể hiện: Hệ thống quản lý chất lượng cấp công ty, kiểm tra chất lượng tại công trường, danh sách các bộ phận, cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong công tác quản lý chất lượng công trình. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.3 | Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công | Có nội dung kiểm tra chất lượng, quy trình và các biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị thi công cung cấp cho gói thầu đầy đủ, khả thi, đáp ứng các tiêu chuẩn hiện hành tương ứng và phù hợp với đề xuất kỹ thuật của Nhà thầu. Có quy trình quản lý chất lượng sản phẩm thi công khả thi, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----------|--|---|-----------|
| 5.4 | Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu, thiết bị thi công và hàng hóa phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu | Có các giải pháp hợp lý để xử lý vật tư, vật liệu, thiết bị thi công và hàng hóa phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.5 | Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão | Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, phù hợp với hiện trạng thi công và đề xuất kỹ thuật của Nhà thầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.6 | Quy trình kiểm tra nội bộ và quản lý hồ sơ, tài liệu | Lập quy trình kiểm tra, nghiệm thu nội bộ các công tác thi công xây lắp, cung cấp và lắp đặt hàng hóa phù hợp với phạm vi gói thầu, đề xuất kỹ thuật của Nhà thầu và các quy định hiện hành | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.7 | Sửa chữa hư hỏng, không phù hợp trong quá trình thi công | Có biện pháp sửa chữa hư hỏng chi tiết, hợp lý | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 5.8 | Biện pháp phối hợp giữa các đơn vị | Các biện pháp phối hợp giữa Nhà thầu với Chủ đầu tư, tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, chính quyền và nhân dân địa phương để thi công công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| VI | An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh khu vực | | |
| 6.1 | Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công | Nhà thầu phải thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát về công tác an toàn, lập biện pháp đảm bảo an toàn lao động chi tiết, khả thi, phù hợp với quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành về an toàn lao động và hiện trạng công trình xây dựng. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động phải đáp ứng yêu cầu của | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|---|-----------|
| | | <p>HSMT và các nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập sơ đồ danh sách các bộ phận cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý về an toàn lao động; quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong đảm bảo an toàn lao động; + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; + Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho các công tác chính; + An toàn giao thông ra vào công trường; + Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị phục vụ thi công, trang thiết bị bảo hộ lao động; + Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường. | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc không khả thi, phù hợp với hiện trạng công trình | Không đạt |
| 6.2 | Phòng cháy, chữa cháy | Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 6.3 | Vệ sinh môi trường | <p>Nhà thầu phải lập biện pháp giảm thiểu tác hại, bảo vệ môi trường khả thi, phù hợp với quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành về vệ sinh môi trường và hiện trạng công trình xây dựng, bao gồm các nội dung về:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Tiếng ồn; b) Bụi và khói; c) Rung; d) Kiểm soát nước thải; đ) Kiểm soát rác thải, vệ sinh: Nhà thầu phải bố trí thiết bị hoặc khu vực lưu giữ chất thải rắn xây dựng (CTRXD) trong hoặc ngoài khuôn viên công trường đáp ứng theo quy định hiện hành, đảm bảo việc vệ sinh môi trường, cảnh quan trong và | Đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-------------|---|--|-----------|
| | | ngoài công trường trong suốt quá trình thi công xây dựng. Vị trí thiết bị, hoặc khu vực lưu giữ CTRXD phải được thuyết minh và thể hiện trên tổng mặt bằng thi công công trình (trong trường hợp nhà thầu lưu giữ CTRXD ở ngoài khuôn viên công trường thì phải có tài liệu chứng minh về vị trí và tính khả thi). | |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| 6.4 | Đảm bảo an ninh khu vực | Nhà thầu đề ra các biện pháp đảm bảo an ninh khu vực chi tiết, phù hợp với gói thầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| VII | Biện pháp đảm bảo tài liệu, nghiệm thu thanh quyết toán | | |
| 7.1 | Biện pháp đảm bảo hồ sơ pháp lý: | Nhà thầu nêu các quy trình nghiệm thu, các pháp lý hồ sơ và biện pháp, quy trình hoàn thiện hồ sơ hợp lý và phù hợp với quy định hiện hành. | Đạt |
| | | Không đáp ứng một trong các yêu cầu. | Không đạt |
| VIII | Bảo hành và uy tín của nhà thầu | | |
| 1 | Cam kết thời gian bảo hành toàn bộ công trình ≥ 12 tháng | Có đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng. | Đạt |
| | | Có đề xuất thời gian bảo hành công trình < 12 tháng. | Không đạt |
| 2 | Lập quy trình bảo hành, có đường dây nóng đáp ứng khi cần thiết, đảm bảo vật tư thiết bị thay thế trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được thông báo. | Có quy trình bảo hành hợp lý, đường dây nóng đáp ứng yêu cầu. | Đạt |
| | | Không có quy trình bảo hành, không có đường dây nóng đáp ứng yêu cầu hoặc có quy trình bảo hành nhưng không hợp lý. | Không đạt |
| 3 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | Từ 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu: Nhà thầu không có tên trong “Danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng | Đạt |
| | | Từ 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu: Nhà thầu có tên trong “Danh | Không đạt |

| STT | Nội dung yêu cầu - Tiêu chí đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----|---|--|------------------|
| | | sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng | |
| | Kết luận | Tất cả tiêu chí được xác định là đạt | Đạt |
| | | Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt. | Không đạt |